TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày: 06-8-2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Nam Phú**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Chau Thị Thu Thủy;

- Bà Huỳnh Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: ông Chau Rết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐST-HS ngày 25/7/2019, đối với bị cáo:

1. **Họ và tên: Chau Đ, s**inh năm: 1999, sinh, trú quán: ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Chau Sê, sinh năm: 1973 và mẹ: Neàng Sâm M, sinh năm 1970; Vợ: Neàng Chanh Thon, sinh năm 2001 và có 03 người con, (lớn 11 tuổi và nhỏ 04 tuổi). Gia đình có 03 người, bị can là người thứ hai.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Lương Minh Hoàng là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước của tỉnh An Giang, có mặt.

2. Người bị hại: anh Chau Chanh S, sinh năm 2002. Địa chỉ cư trú: tổ 10, ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

- Người đại diện: Ông Chau N, sinh năm 1981 và Neàng CĐ, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: tổ 10, ấp H, xã V, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: ông Đinh Quang Kích là Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước của tỉnh An Giang, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Chau N, sinh năm 1981 và Neàng CĐ, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: tổ 10, ấp H, xã V, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, có mặt.

3.2. Bà Neàng Sâm M, sinh năm 1970. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

4. Người làm chứng:

4.1. Anh Chau D, sinh năm 2001. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4.2. Anh Chau Rông, sinh năm 2003. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4.3. Anh Chau C, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Khóm X, thị trấn TB, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

5. Người phiên dịch: Ông Chau X, sinh năm 1977. Địa chỉ: khóm SĐ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/01/2019, Chau Đ đi bộ đến chùa Thiết, thuộc: tổ 10, ấp H, xã V để thăm Chau R bạn của Đ (là Sư tu tại chùa) rồi Chau Đ ngủ và sinh hoạt tại phòng thứ 02 khu nhà nghỉ của các Sư trong chùa. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày 08/01/2019, Chau Đ ra đứng tại hành lang phòng ngủ điện thoại cho vợ là Neàng Chanh Thon kêu đến chùa rước Đ về nhà. Lúc này, anh Chau Chanh S (là Sư trong chùa) cầm ca sữa Đ đến để trên bàn đá trước phòng ngủ của Đ rồi Đ vệ sinh. Khi Đ vệ sinh xong, S quay lại thấy ca sữa bị uống hết nên S hỏi "ai đã uống ca sữa" thì Đ trả lời "không biết" rồi Chau Đ đi vào phòng ngủ lấy áo mặc vào người. Khi Đ quay trở ra thì S tiếp tục hỏi nhiều lần là "ai đã uống ca sữa". Nghĩ S nói Đ là người uống ca sữa của S nên Đ tức giận lấy cây dao yếm bằng kim loại, dài 32 cm trên bàn đá cầm tay phải ném vào người của S, S nghiêng người sang trái tránh né làm dao trúng vùng đầu của S gây thương tích rồi Đ ném bỏ cây dao tại hiện trường rồi Đ bộ về nhà của vợ tại thị trấn Tịnh Biên ngủ. Riêng, anh S được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Tịnh Biên Đều trị, đến ngày 14/01/2019, xuất viện. Đến ngày 09/01/2019, Cơ quan Đều tra mời Đ làm việc, Đ đã khai nhận hành vi dùng dao ném trúng vùng đầu Chau Chanh S gây thương tích.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 42 ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận:

Họ và tên: Chau Chanh S, sinh năm 2002. Ngụ: ấp H, xã Vo, huyện T, tỉnh An Giang.

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo đính thái D phải kích thước 06 x 0.5 cm;

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% *(Tám phần trăm)*.

1. Lời khai của bị cáo Chau Đ:

Ngày 07/01/2019, Đ làm thuê ở tỉnh Đồng Nai về nhà để thăm mẹ ruột tên Nèang Sâm M. do có quen biết với Rông là sư giải của chùa Thiết nên khoảng 18 giờ ngày 17/01/2019, bị cáo Đ đến thăm Rông và ngủ lai tại chùa. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày 08/01/2019, bị cáo Đ ngủ thức dậy rồi Đ ra hành lang của dãy phòng ngủ để điện thoại cho Thon kêu rước về nhà nhưng Thon không nghe máy. Đến khoảng 13 giờ cúng ngày, bị cáo thấy S Đ đến chỗ bàn đá trước dãy phòng ngủ, S hỏi ai uống hết sữa, do đứng gần đó nên bị cáo nói không biết. Sau đó, bị cáo bỏ Đ vào trong phòng ngủ lấy áo mặc rồi Đ từ trong phòng trở ra ngoài thì S hỏi liên tiếp 02 – 03 lần về chuyện ly sữa bị ai uống hết; bị cáo tức giận, bị cáo thấy cây dao yếm có sẵn trên bàn đá nên Đ lấy cây dao này cầm trên tay trái ném 01 cái trúng vào vùng đầu bên phải của S gây thương tích. Sau đó, bị cáo bỏ Đ bộ về nhà của Thon. Đến ngày 09/01/2019, bị cáo bị công an triệu tập để làm việc nên bị cáo đã khai nhận hết toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Qua vụ án trên, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại Chau Chanh S với số tiền là 5.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Chau Đ biết hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Lời khai của người bị hại Chau Chanh S:

Khoảng 13 giờ ngày 08/01/2018, S có làm ly sữa để trên bàn đá trước dãy phòng ngủ trong chùa Thiết rồi Đ vệ sinh, khi quay lại thì thấy sữa trong ly đã hết nên S mới hỏi ai uống hết ly sữa. Lúc này, bị cáo Đ nói với S là không biết. S hỏi nhiều lần là ai uống hết sữa thì bị cáo Đ nói hỏi hoài ăn cây dao bây giờ, khi nghe bị cáo Đ nói vậy, S mới Đ ra cách chỗ Đ đứng khoảng 03 mét rồi quay mặt lại và đứng đối diện với Đ. Lúc này, bị cáo Đ cầm cây dao yếm ném thẳng vào hướng của S nên S né nghiêng người về bên trái thì bị trúng vào vùng đầu bên phải của S. Sau đó, S được anh D và anh Cô chở đến bệnh viện để Đều trị. Sau khi vụ án xảy ra, S đã làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Chau Đ. Đồng thời, yêu cầu Đ phải bồi thường tổng số tiền là 27.940.000 đồng. Tuy nhiên, S chỉ mới nhận được số tiền khắc phục từ Đ là 5.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự thống nhất với người đại của bị hại về mức

bồi thường tổng cộng 15.800.000đ (mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng), đã nhận được số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng), bị cáo trả thêm số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), trả một lần.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

3.1. Ông Chau N, bà Neàng CĐ cùng trình bày:

Sau khi con ruột Chau Chanh S là bị hại trong vụ án bị thương tích thì gia đình có đưa người bị hại Đ Đều trị tại bệnh viên và toàn bộ chi phí Đều trị cho bị hại là tiền của vợ chồng ông, bà và ông, bà không yêu cầu bị hại phải trả lại.

Tại phiên tòa ông, bà với tư cách là người đại diện cho người bị hại, về trách nhiệm hình sự yêu cầu Tòa án giải quyết đúng quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự thì ông, bà đồng ý theo mức bị cáo xin bồi thường là 15.800.000đ *(mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng),* ông, bà đã nhận được số tiền 5.800.000đ *(năm triệu tám trăm nghìn đồng),* yêu cầu bị cáo trả thêm số tiền 10.000.000đ *(mười triệu đồng),* trả một lần.

3.2. Bà Neàng Sâm M trình bày:

Sau khi bà biết bị cáo Chau Đ là con ruột gây thương tích cho người bị hại Chau Chanh S thì bà có đến thăm và đưa tiền khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 5.800.000đ *(năm triệu tám trăm nghìn đồng),* số tiền này là tiền của bà và bà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

4. Những người làm chứng gồm: anh Chau D, Chau R, Chau C khai như nội dung bản cáo trạng.

5. Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTB-HS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Chau Đ về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 1 Đều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Đều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Đều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Chau Đ phạm tội cố ý gây thương tích.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Chau Đ từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với gia đình người bị hại về mức bồi thường thiệt hại là 15.800.000đ *(mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)*, đã giao nhận số tiền 5.800.*000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng),* bị cáo trả thêm số tiền 10.000.000đ *(mười triệu đồng).*

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Đều 47, Đều 48 Bộ luật hình sự và Đều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao yếm bằng kim loại chiều dài 32 cm (chiều dài phần cán 8cm, chiều dài phần lưỡi 03cm); 01 (một) cái áo màu vàng (loại áo Sư sãi), trên áo có dính nhiều vết màu nâu; 01 (một) cái ly nhựa màu hồng; 01 (một) cái muỗng bằng kim loại.

6. Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa như sau:

Người bào chữa thống nhất về tội danh, Đều luật áp dụng theo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tuy nhiên người bào chữa đưa ra một số quan điểm thêm và yêu cầu như sau: *Thứ nhất*, xét về nguyên nhân dẫn đến việc tội phạm là một phần lỗi của bị hại, vì chưa biết cụ thể ai là người uống ly sửa của mình mà người bị hại đã nhiều lần hỏi bị cáo, dẫn đến bị cáo dễ tức giận; *thứ hai*: Trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như sau khi sự việc phạm tội xảy ra bị cáo và gia đình đã khắc phục một phần hậu quả, đưa số tiền 5.800.000đ *(năm triệu tám trăm nghìn đồng)* cho gia đình bị hại; quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Khmer, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có con nhỏ và bị cáo có nơi cư trú rỏ ràng…

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Đều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Đều 51, Đều 54, Đều 65 và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao hướng dẫn áp dụng Đều 65 Bộ luật hình sự về án treo*;* xử phạt bị cáo bằng mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

7. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày lời bảo vệ như sau:

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại thống nhất quan điểm của Đại diện viện kiểm sát về bài luận tội đã nêu. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét về trách nhiệm dân sự do bị cáo và gia đình bị hại đã thống nhất nên đề ghi nhận; về trách nhiệm hình sự thì nhận thấy hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, chỉ vì chuyện nhỏ nhặt từ việc bị hại hỏi ai uống ly sửa mà bị cáo tức giận, dùng dao yếm là hung khí nguy hiểm có ý ném trúng vùng đầu của bị hại, gây thương tích với tỷ lệ 08%, để lại vết sẹo, gây mất mát về sức khỏe, tinh thần cho bị hại. Do đó cần xử lý bị cáo nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định của Cơ quan Đều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên; Đều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình Đều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Đều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

- Sự văng mặt của những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên những người tham gia tố tụng này đều đã có lời khai tại Cơ quan Đều tra, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Đều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Chau Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiêm sát đã nêu, bị cáo thừa nhận hành của mình là vi phạm pháp luật nên Viện kiểm sát tuy tố bị cáo không oan; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi dùng hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích mà bị cáo gây cho bị hại với tỷ lệ 08% nêu trên, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Chau Đ phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Đều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Chau Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo Chau Đ không có mâu thuẫn gì với người bị hại, chỉ vì lời qua tiếng lại việc bị hại hỏi ai là người uống ly sửa mà xảy ra tranh cãi, Đ tới ứng xử không phù hợp, không kìm chế được bản thân mà có hành vi dùng dao yếm ném trúng vùng đầu bị hại gây thương tích với tỷ lệ trên 08%, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác vốn được pháp luật bảo vệ, vụ án gây ra đã gây hoang mang, bất bình trong nhân dân, nơi Chùa sinh hoạt tín ngưỡng của đồng bào dân tộc Khmer, đồng thời gây mất trực tự, trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của xã hội. Do đó, cần phải xử lý vụ án nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chau Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã khắc phục một phần hậu quả là đưa số tiền 5.800.000đ *(năm triệu tám trăm nghìn đồng)* cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống vùng

kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Đều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và gia đình người bị hại thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại là 15.800.000đ *(mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)*, đã giao nhận số tiền 5.800.000đ *(năm triệu tám trăm nghìn đồng)*, do đó bị cáo có nghĩa vụ trả thêm số tiền 10.000.000đ *(mười triệu đồng)* cho người bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp đụng Đều 47, Đều 48 của Bộ luật hình sự, Đều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng nêu trên.

[7] Từ những nhận xét nêu trên cũng như qua tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình Đều tra, truy tố các hành vi, quyết định của Đều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng quy định.

[8] Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[9] Xét lời bào chữa cho bị cáo của trợ giúp viên pháp lý: Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, Đều luật áp dụng theo đề nghị của Viện kiểm. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Đều 54, Đều 65 và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao hướng dẫn áp dụng Đều 65 Bộ luật hình sự về án treo, đề nghị xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hương án treo là không chấp nhận; Bởi lẽ bị cáo Chau Đ chưa đủ Đều kiện để được hưởng án treo, trước khi phạm tội, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên xét về nhân thân bị cáo chưa chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước, của địa phương. Bị cáo phạm tội đối với người chưa thành niên đang là sư sãi của Chùa, nơi tín ngưỡng, tôn giáo của đồng bào dân tộc Khmer, gây hoang mang bất bình cho đồng bào dân tộc, vì vậy cần cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, do đó không chấp nhận theo đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo.

Về những vấn đề khác người bào chữa cho bị cáo trình bày và yêu cầu có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: bị cáo Chau Đ phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chau Đ phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Đều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Đều 51, Đều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Chau Đ 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Đều 584, 585, 586 và Đều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Chau Đ và người đại diện cho người bị hại Chau Chanh S về mức bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo Chau Đ phải bồi thường thêm cho bị hại Chau Chanh S số tiền 10.000.000đ *(mười triệu đồng)*.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Đều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Áp đụng Đều 47, Đ48 của Bộ luật hình sự, Đều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) cây dao yếm bằng kim loại chiều dài 32 cm (chiều dài phần cán 8cm, chiều dài phần lưỡi 03cm); 01 (một) cái áo màu vàng (loại áo Sư sãi), trên áo có dính nhiều vết màu nâu; 01 (một) cái ly nhựa màu hồng và 01 (một) cái muỗng bằng kim loại.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/7/2019 giữa Cơ quan Đều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Đều 135, Đều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a Khoản 1 Đều 3, Khoản 1 Đều 21; điểm a Khoản 1 Đều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Chau Đ phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm là 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Đều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Đều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nam Phú

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, NLQ, người bào chữa, người bảo vệ (07);
- TAND tỉnh (02);
- Vks h.TB (01);
- THA.H.TB (01);
- Đội CSTHAHS và hổ trợ tư pháp (02);
- Lưu hồ sơ, VT (02).